

Số: 1423/BC - SNN

Lai Châu, ngày 16 tháng 11 năm 2016

VĂN PHÒNG UBND TỈNH LAI CHÂU

CÔNG	Số: 11.280....
VĂN	Ngày: 17.11.2016
ĐẾN	Chuyển: Đ. Quý - P.Ư

BÁO CÁO

**Đánh giá tình hình thực hiện mô hình dự án khuyến nông năm 2016,
Kế hoạch triển khai các dự án khuyến nông năm 2017**

Năm 2016, Trung tâm Khuyến nông và Trạm Khuyến nông các huyện, thành phố được UBND tỉnh phê duyệt các mô hình dự án khuyến nông tại các Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 24/03/2016, Quyết định 974/QĐ-UBND ngày 04/9/2015 và Quyết định số 1638/QĐ-UBND ngày 15/12/2014 của UBND tỉnh Lai Châu, năm 2016, hệ thống khuyến nông trong tỉnh đã triển khai thực hiện 24 mô hình dự án khuyến nông, trong đó có: 6 mô hình dự án về trồng trọt; 13 mô hình dự án cây ăn quả; 01 mô hình chăn nuôi, 01 dự án về thủy sản; 01 mô hình về cây dược liệu và 02 mô hình, dự án khác. Đã có 09 mô hình đã tổ chức tổng kết đánh giá; 15 mô hình đang tiếp tục triển khai.

Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả thực hiện các mô hình dự án đến nay như sau:

PHẦN I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MÔ HÌNH, DỰ ÁN KHUYẾN NÔNG THỰC HIỆN NĂM 2016

I. Đánh giá kết quả thực hiện các mô hình dự án

1. Đánh giá kết quả nhóm cây lương thực

*** Các mô hình, dự án sản xuất tăng vụ lúa đông xuân**

Trong năm 2016 triển khai 06 mô hình, dự án sản xuất tăng vụ lúa đông xuân triển khai mới (không có dự án chuyển tiếp). Tổng quy mô 85,5 ha với 289 hộ tham gia tại 12 điểm trình diễn thuộc các huyện Mường Tè, Nậm Nhùn, Phong Thổ, Tam Đường và thành phố Lai Châu.

- Quy mô: 85,5 ha

- Địa điểm triển khai: xã Bản Lang, Nậm Xe huyện Phong Thổ; xã Nậm Ban huyện Nậm Nhùn; xã Mù Cạ huyện Mường Tè; xã Tả Lèng, Khun Há huyện Tam Đường; xã Phìn Hồ, Tả Ngảo, Làng Mò huyện Sìn Hồ; xã Nậm Loỏng, xã San Thàng, phường Quyết Thắng thành phố Lai Châu.

- Kinh phí thực hiện: 948.216.000 đồng.

- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách tỉnh

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ người dân giống, vật tư phân bón và nilon che phủ mạ. Tập huấn hướng dẫn người dân các biện pháp kỹ thuật theo phương thức cầm tay chỉ việc gồm: ngâm ủ giống, làm đất, gieo mạ che phủ nilon, kỹ thuật cấy mạ non dày xúc, chăm sóc, bón phân và phòng trừ sâu bệnh cho lúa.

- Kết quả: Thông qua các mô hình, dự án sản xuất tăng vụ lúa đông xuân, người nông dân đã nắm được các biện pháp kỹ thuật: Gieo mạ che phủ nilon,

cây mạ non dày xúc, đảm bảo mật độ, bón phân chăm sóc... và có thể áp dụng vào thực tế sản xuất tại địa phương và gia đình. Tại các điểm triển khai, cây lúa sinh trưởng, phát triển tốt, năng suất đạt 56 tạ/ha (Sìn Hồ), 63 tạ/ha (Phong Thổ); 60 tạ/ha (Nậm Nhùn), 57 tạ/ha (Tam Đường) và 53 tạ/ha (Mường Tè), thành phố Lai Châu (40 tạ/ha). Thực hiện mô hình giúp người dân tăng thêm một vụ lúa, tăng thu nhập, góp phần xóa đói, giảm nghèo. Tại các điểm triển khai, người dân đều thấy rõ hiệu quả của việc sản xuất tăng vụ lúa đông xuân nên đều rất quyết tâm duy trì và nhân rộng trong những năm tiếp theo.

+ Mô hình đề nghị được tiếp tục thực hiện năm 2017 tại các huyện Tân Uyên, Mường Tè, Nậm Nhùn và thành phố Lai Châu.

2. Đánh giá kết quả nhóm cây ăn quả

Triển khai 13 dự án, quy mô 286,34 ha với 3.085 hộ nông dân tham gia ở 35 điểm trình diễn thuộc các huyện Tam Đường, Nậm Nhùn, Mường Tè, Sìn Hồ, Tân Uyên và thành phố Lai Châu.

2.1. Mô hình trồng thâm canh cây mía

- Quy mô 01 ha.
- Địa điểm triển khai: xã Mường Tè huyện Mường Tè.
- Kinh phí thực hiện: 173.550.000 đồng
- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách tỉnh.
- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ 100% phân bón, thuốc BVTV và công tác khuyến nông. Hướng dẫn người dân các kỹ thuật làm đất, trồng và chăm sóc cây mía.

- Kết quả: Người dân nắm được các biện pháp kỹ thuật trong sản xuất thâm canh cây mía, hướng đến các đối tượng cây trồng có giá trị kinh tế cao để phát triển kinh tế. Hiện cây sinh trưởng và phát triển tốt, đang giai đoạn phát triển thân, chiều cao cây đạt 1,5- 1,7m.

Là mô hình có khả năng duy trì và phát triển tại địa phương.

2.2. Dự án trồng thanh long ruột đỏ (02 dự án), chăm sóc năm thứ 2

- Quy mô 02 ha.
- Địa điểm triển khai: xã Bình Lư, Bản Giang huyện Tam Đường, xã San Thàng thành phố Lai Châu.
- Kinh phí thực hiện: 39.892.500 đồng
- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách tỉnh.
- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ 100% phân bón, thuốc BVTV và công tác khuyến nông. Hướng dẫn người dân trực tiếp các kỹ thuật làm đất, trồng và chăm sóc cây thanh long.

- Kết quả: Đã cấp phân bón, thuốc BVTV cho các hộ dân chăm sóc. Hiện tại cây sinh trưởng và phát triển tốt, tại xã San Thàng một số diện tích đang cho quả bội. Mô hình có khả năng duy trì và phát triển tại địa phương.

2.3. Mô hình thâm canh cây cam

- Quy mô 7,34 ha.

- Địa điểm triển khai: xã Bản Hòn huyện Tam Đường.
- Kinh phí thực hiện: 101.472.000 đồng
- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách tỉnh
- Kết quả: Người dân nắm được các biện pháp kỹ thuật trong sản xuất cam như: bón phân chăm sóc cam, đốn tỉa tạo hình, tạo tán cho cam, phòng trừ các loại sâu bệnh hại trên cam.

Chất lượng vườn cam: cây cam sinh trưởng phát triển khá tốt, được cắt tỉa, tạo tán đảm bảo kỹ thuật, sâu bệnh hại trong tầm kiểm soát.

2.4. Dự án hỗ trợ thâm canh cây cam (hỗ trợ thuốc BVTV)

- Quy mô 101,9 ha.
- Địa điểm triển khai: xã Bản Hòn, Bản Giang huyện Tam Đường.
- Kinh phí thực hiện: 100.660.000 đồng
- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách tỉnh
- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ người dân 100% thuốc BVTV và công tác Khuyến nông. Hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại cam cho người dân.

- Kết quả: Đã cấp thuốc phun đợt 1, đợt 2 trong đó xã Bản Giang 70,99 ha, xã Bản Hòn 30,94 ha. Người dân nắm được các biện pháp kỹ thuật phòng trừ các loại sâu bệnh hại trên cam. Chất lượng vườn cam: cây cam sinh trưởng phát triển khá tốt, sâu bệnh hại trong tầm kiểm soát, tạo tiền đề cho vườn cam đạt sản lượng tốt thời kỳ kinh doanh.

2.5. Tiếp chi dự án trồng thâm canh cây cam

- Quy mô 6 ha
- Địa điểm triển khai: xã Nậm Tăm huyện Sìn Hồ, xã Lê Lợi huyện Nậm Nhùn.

- Kinh phí thực hiện: 99.106.000 đồng
- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách tỉnh
- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ người dân 100% vật tư phân bón chăm sóc cam theo quy trình kỹ thuật, cấp phát thuốc BVTV phòng và trị bệnh trên cam. Tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc cam cho người dân.

- Kết quả: Người dân nắm được các biện pháp kỹ thuật trong sản xuất cam như: bón phân chăm sóc cam, đốn tỉa tạo hình, tạo tán cho cam, phòng trừ các loại sâu bệnh hại trên cam. Chất lượng vườn cam: cây cam sinh trưởng phát triển khá tốt, được cắt tỉa tỉa, tạo tán đảm bảo kỹ thuật, sâu bệnh hại trong tầm kiểm soát. Năm 2017 sẽ tiếp tục thực hiện chăm sóc cam năm thứ 3.

2.6. Dự án hỗ trợ phân bón cho cây cam trồng năm thứ 2

- Quy mô: 20 ha
- Địa điểm triển khai: Bản Giang, Bản Hòn.
- Kinh phí thực hiện: 158.900.000 đồng.
- Nguồn vốn: Nguồn Quỹ chi trả dịch vụ môi trường rừng.

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ người dân 100% vật tư phân bón chăm sóc cam theo quy trình kỹ thuật và công tác khuyến nông. Tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc cam cho người dân.

- Kết quả: Đã cấp phân bón chăm sóc cho cam, hướng dẫn người dân bón phân theo quy trình kỹ thuật. Cây cam sinh trưởng, phát triển khá tốt, sâu bệnh trong tầm kiểm soát.

2.7. Mô hình vườn nhãn ưu tú (0,5) và ghép cải tạo (THM99.1.1)

- Quy mô: 2,5 ha (2 ha ghép cải tạo và 0,5 ha vườn nhãn ưu tú).

- Địa điểm triển khai: thị trấn Tân Uyên.

- Kinh phí thực hiện: 153.785.000 đồng.

- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách tỉnh.

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ người dân 100% giống cây nhãn, công tác khuyến nông (đối với mô hình vườn nhãn ưu tú); 100% mắt ghép, công ghép, công tác khuyến nông (đối với mô hình ghép cải tạo vườn nhãn).

- Kết quả: Đối với mô hình ghép cải tạo, đã ghép xong 100% diện tích, tiếp tục theo dõi tình hình sinh trưởng, phát triển sau ghép; Đối với mô hình vườn nhãn ưu tú: Cây nhãn sinh trưởng, phát triển bình thường, tiếp tục hướng dẫn người dân các biện pháp kỹ thuật chăm sóc cho cây.

2.8. Dự án phát triển cây ăn quả ôn đới tại các xã Giang Ma, Hồ Thầu, Nùng Nàng huyện Tam Đường

- Quy mô: 37 ha

- Địa điểm: tại 3 xã: Giang Ma, Hồ Thầu, Nùng Nàng huyện Tam Đường. Có 217 hộ tham gia, thực hiện tại 16 bản của 3 xã.

- Kinh phí thực hiện: 240.078.000 đồng

- Nguồn vốn: Nguồn Chi trả dịch vụ môi trường rừng.

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ 100% phân bón, thuốc BVTV theo quy trình kỹ thuật và công tác khuyến nông.

- Kết quả: Đã cấp 03 đợt phân bón và hướng dẫn người dân chăm sóc, vun xới, cấp thuốc phòng trừ sâu đục thân trên đào, rệp hại trên cây ăn quả, làm cỏ, tủ gốc chuẩn bị cho mùa khô. Hiện các loại cây sinh trưởng phát triển khá tốt, cây đào, mật cao 1,2 - 1,4m, có 2- 4 cành; cây lê cao 1-1,2 m, có 2- 3 cành.

Năm 2017: Tiếp tục thực hiện chăm sóc năm thứ 3 số diện tích trên.

2.9. Dự án xây dựng mô hình thâm canh cây ăn quả ôn đới

- Quy mô: 2 ha

- Địa điểm triển khai: xã Giang Ma huyện Tam Đường.

- Kinh phí thực hiện: 94.585.000 đồng

- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách tỉnh

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ người dân 100% giống cây giống, thuốc BVTV và công tác khuyến nông trong 02 năm.

- Kết quả: Người dân đã phát dọn thực bì, làm đất, đào hố, ủ phân lót. Dự kiến cấp giống và trồng cuối tháng 11.

Năm 2017: Tiếp tục thực hiện chăm sóc năm thứ 2 số diện tích trên.

2.10. Dự án phát triển cây bơ trên địa bàn tỉnh Lai Châu

- Quy mô: 155 ha, năm 2016 triển khai 80 ha.

- Địa điểm: tại các huyện: Tân Uyên, Tam Đường, thành phố Lai Châu.

- Kinh phí thực hiện: 1.061.200.000 đồng

- Nguồn vốn: Nguồn Chi trả dịch vụ môi trường rừng.

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ 100% cây giống và công tác khuyến nông. Người dân đối ứng phân bón, thuốc BVTV.

- Kết quả: Đã chỉ đạo người dân đào hố, ủ phân theo đúng quy trình kỹ thuật, cấp cây và trồng xong diện tích năm 2016. Hiện cây đang bật lộc và phát triển thân lá. Thông qua dự án giúp người dân nắm được các biện pháp kỹ thuật trong việc trồng và chăm sóc cây bơ như: đào hố, bón lót phân; kỹ thuật trồng và chăm sóc...

Năm 2017: Tiếp tục thực hiện trồng mới 75 ha và hướng dẫn người dân chăm sóc năm thứ 2 số diện tích trên.

2.11. Mô hình trồng thâm canh ổi ODL1

- Quy mô: 01 ha.

- Địa điểm: xã San Thàng thành phố Lai Châu.

- Kinh phí thực hiện: 31.500.000 đồng

- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách tỉnh.

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ 100% cây giống và công tác khuyến nông, 50% phân bón và thuốc BVTV theo quy trình kỹ thuật. Người dân đối ứng số phân bón và thuốc BVTV còn lại.

- Kết quả: Cây đang trong thời kỳ phát triển thân, cành, sinh trưởng và phát triển bình thường. Bà con đã tiến hành chăm sóc, tỉa cành dưới mắt ghép. Thông qua mô hình giúp người dân nắm được các biện pháp kỹ thuật trong việc trồng và chăm sóc cây ổi.

2.12. Mô hình trồng thâm canh mật tam hoa, đào chín sớm

- Quy mô: 10 ha.

- Địa điểm: xã Nậm Loỏng thành phố Lai Châu.

- Kinh phí thực hiện: 310.012.000 đồng

- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách tỉnh.

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ 100% cây giống trồng mới, cây trồng dặm và cây trồng xen, 50% phân bón, vôi bột và thuốc BVTV theo quy trình kỹ thuật. Người dân đối ứng số phân bón và thuốc BVTV còn lại.

- Kết quả: Mật tam hoa đang phát triển thân cành, sinh trưởng và phát triển bình thường; Đào chín sớm trồng xong ngày 30/9, hiện cây đang bật lộc mới.

2.13. Mô hình trồng cây ăn quả tập trung

- Quy mô: 17,6 ha (huyện Nậm Nhùn 15 ha, huyện Tân Uyên 2,6 ha).
- Địa điểm: tại xã Trung Đồng huyện Tân Uyên, xã Lê Lợi và Mường Mỏ huyện Nậm Nhùn.
- Kinh phí thực hiện: 573.672.000 đồng
- Nguồn vốn: Nguồn Chi trả dịch vụ môi trường rừng.
- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ 100% cây giống, phân bón, thuốc BVTV và công tác khuyến nông.
- Kết quả: Đã chỉ đạo người dân đào hồ, ủ phân theo đúng quy trình kỹ thuật, cấp cây giống và trồng xong 100% diện tích. Hiện các loại cây đang bắt lộc và phát triển thân lá, sinh trưởng bình thường. Thông qua dự án giúp người dân nắm các biện pháp kỹ thuật trong việc trồng và chăm sóc cây ăn quả như: đào hồ, bón lót phân; kỹ thuật trồng và chăm sóc...

Năm 2017: Tiếp tục chăm sóc năm thứ 2 số diện tích trên.

3. Đánh giá kết quả nhóm chăn nuôi, thủy sản

Trong năm triển khai 02 dự án (thực hiện mới), dự án nuôi cá lồng, quy mô 30 lồng, mô hình chăn nuôi bò sinh sản, với 80 hộ dân tham gia tại 02 điểm trình diễn thuộc các huyện Than Uyên và Tân Uyên.

3.1. Dự án nuôi cá lồng trên hồ thủy điện.

- Quy mô: 30 lồng.
- Địa điểm triển khai: xã Ta Gia, Khoen On huyện Than Uyên.
- Kinh phí thực hiện: 450.000.000 đồng
- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách tỉnh
- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ người dân chi phí làm lồng nuôi cá (tối đa 10 triệu đồng/lồng). Tập huấn kỹ thuật và hỗ trợ công tác khuyến nông trong thời gian triển khai.

- Kết quả: Người dân đã thực hiện tốt các kỹ thuật nuôi thả cá trong lồng trên lồng hồ thủy điện. Tổng số lượng cá giống đã thả 42.700 con; trong đó (cá trắm cỏ 19.600 con; rô phi 17.000 con; chép lai 6.100 con. Cá đang được các hộ chăm sóc theo hướng dẫn kỹ thuật, tuy nhiên mức độ đầu tư thức ăn còn hạn chế, nên tốc độ tăng trưởng của đàn cá còn chậm. Trong tháng 10 đã tổ chức hội thảo tổng kết, năng suất bình quân các loại cá tăng 0,5 kg/con. Tuy nhiên việc tiêu thụ sản phẩm ra thị trường còn nhỏ lẻ và khó bán.

3.2. Dự án xây dựng mô hình chăn nuôi bò sinh sản huyện Tân Uyên

- Quy mô: 15 con.
- Địa điểm triển khai: xã Nậm Cắn huyện Tân Uyên.
- Kinh phí thực hiện: 463.625.000 đồng
- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách tỉnh và Quỹ chi trả dịch vụ môi trường rừng.
- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ 100% chi phí về giống bò, trồng cỏ, dẫn tinh giống bò 3B.

- Kết quả: Đã cấp giống bò cho các hộ tham gia mô hình, hiện tại đàn bò khỏe mạnh, phát triển bình thường. Hiện các hộ đang tập trung chăm sóc nuôi dưỡng và phòng trừ dịch bệnh. Bước đầu hỗ trợ cho các hộ dân trồng cỏ được 4 ha, đến nay các hộ dân đã trồng mở rộng diện tích được khoảng trên 5 ha. Mô hình được người dân trong vùng hưởng ứng và đã lập thành tổ thực hiện việc chăm sóc đàn bò.

Năm 2017: Tiếp tục chăm sóc năm thứ 2, thực hiện dẫn tinh giống bò BBB.

4. Đánh giá kết quả nhóm cây được liệu

Trong năm triển khai 01 dự án trồng cây sa nhân (thực hiện mới), quy mô 12 ha với 106 hộ dân tham gia tại 02 điểm trình diễn thuộc các huyện Phong Thổ và Tam Đường.

*** Dự án trồng cây sa nhân**

- Quy mô: 12 ha.
- Địa điểm: xã Hồ Thầu huyện Tam Đường; xã Ma Li Pho, Lả Nhì Thàng huyện Phong Thổ.
- Kinh phí thực hiện: 538.504.000 đồng
- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách tỉnh.
- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ 100% giống trồng mới, phân bón và công tác khuyến nông.
- Kết quả: Hiện cây Sa nhân sinh trưởng phát triển tốt, tỷ lệ sống trên 90%, đã ra từ 1-3 lá mới, trong quá trình chăm sóc, bảo vệ chưa xuất hiện các đối tượng sâu bệnh gây hại.

5. Đánh giá kết quả nhóm dự án khác

Trong năm triển khai 01 dự án hỗ trợ với cải tạo đất lúa (thực hiện mới), quy mô 84 ha với 534 hộ dân tham gia tại huyện Phong Thổ; 01 dự án hội chợ giống cây trồng, quy mô 03 phiên chợ tại 03 điểm thuộc các huyện Mường Tè, Nậm Nhùn và Sìn Hồ.

5.1. Mô hình cải tạo đất lúa

- Quy mô: 84 ha.
- Địa điểm: xã Mường So huyện Phong Thổ.
- Kinh phí thực hiện: 294.000.000 đồng
- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách tỉnh.
- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ 100% với bột để cải tạo đất lúa.
- Kết quả: Đã hỗ trợ người dân đầy đủ lượng với bột cho 84 ha đất lúa tại xã Mường So huyện Phong Thổ. Kết quả cây lúa sinh trưởng phát triển tốt hơn so với không bón với cải tạo đất, năng suất tăng so với không bón với 0,66 tạ/ha.

Đây là mô hình mang lại hiệu quả cho người dân và có thể nhân rộng cho các vụ sau tại huyện.

6.2. Dự án hội chợ giống cây trồng

- Quy mô: 03 phiên chợ.

- Địa điểm: Thị trấn Mường Tè huyện Mường Tè, xã Mường Mô huyện Nậm Nhùn và xã Nậm Tăm huyện Sìn Hồ.

- Kinh phí thực hiện: 206.994.000 đồng

- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách tỉnh.

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ 100% cước vận chuyển giống, vật liệu xây dựng gian hàng, kinh phí thuê đất, điện, nước, quảng cáo, tờ rơi, khuyến nông.

- Kết quả: Đã tổ chức 3 phiên chợ tại thị trấn Mường Tè và xã Mường Mô, xã Nậm Tăm. Giới thiệu các loại giống cây ăn quả, kỹ thuật trồng, chăm sóc các đối tượng cây ăn quả cho nhân dân tại các điểm thực hiện. Các phiên chợ được hàng nghìn người dân quan tâm đến thăm quan, nghe tư vấn và mua cây giống. Tuy nhiên số lượng người mua cây giống còn hạn chế.

(Chi tiết kết quả thực hiện các dự án theo biểu đính kèm)

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Nhìn chung các mô hình dự án khuyến nông đã triển khai về cơ bản đảm bảo tính mới, có khả năng nhân rộng và hướng tới mục tiêu phát triển kinh tế của địa phương; phù hợp với định hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh. Các mô hình, dự án khuyến nông được triển khai đạt kế hoạch, đảm bảo về mùa vụ và quy mô. Nhiều mô hình đem lại hiệu quả thiết thực, phù hợp với nguyện vọng của đông đảo bà con nông dân, góp phần tăng thu nhập cho nông dân, xóa đói giảm nghèo đảm bảo an ninh lương thực ở những vùng khó khăn như: Bản Xi Nế, Tó Khò xã Mù Cà; Bản Nậm Vạc xã Nậm Ban, xã Bản Lang, xã Phìn Hồ, Tà Ngáo, Làng Mô... Các mô hình, dự án khuyến nông đã góp phần từng bước chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đầu tư thâm canh tăng năng suất, chất lượng và hướng tới một nền nông nghiệp sản xuất theo hướng hàng hóa.

- Các mô hình, dự án phát triển các loại cây ăn quả đang dần hình thành vùng sản xuất hàng hóa, góp phần phát huy lợi thế của địa phương để phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân.

2. Những hạn chế

- Điều kiện khí hậu thời tiết diễn biến phức tạp, tình trạng khô hạn kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và tình hình sinh trưởng, phát triển các loại cây trồng, nhất là cây lúa đang trong thời kỳ trổ bông thụ phấn, cây ăn quả...

- Một số diện tích trồng cây ăn quả do được trồng trên đồi có nhiều tàn dư cây rừng (gốc cây khô, gỗ mục) nên có nhiều mối phá hoại, ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng phát triển của cây.

- Tập quán canh tác của người dân còn mang nặng tính truyền thống, chưa đáp ứng được yêu cầu sản xuất. Một bộ phận không nhỏ người dân chưa có ý thức vươn lên, còn trông chờ ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước, nên việc chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho người dân vùng sâu, vùng xa còn gặp nhiều khó khăn. Quy mô một số dự án nhỏ lẻ, địa bàn triển khai các mô hình dự án xa cách nhau,

- Một số mô hình, dự án được thực hiện khâu sản xuất tốt, tạo được sản phẩm hàng hóa, nhưng việc liên kết tiêu thụ sản phẩm cho người dân còn hạn chế dẫn đến hiệu quả của dự án còn chưa thực sự cao.

- Kinh phí cho hoạt động thông tin tuyên truyền còn hạn chế, phần nào ảnh hưởng đến công tác tuyên truyền vận động bà con trong việc áp dụng tiến bộ KHKT vào sản xuất.

- Một số tổ chức chủ trì, chủ nhiệm dự án tại các huyện báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các dự án khuyến nông còn sơ sài, thiếu thông tin, chưa thực hiện báo cáo kết quả thực hiện dự án khuyến nông cho cơ quan quản lý dự án theo Quyết định 02/2014/QĐ-UBND ngày 17/02/2014 của UBND tỉnh.

PHẦN II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC MÔ HÌNH, DỰ ÁN KHUYẾN NÔNG NĂM 2017

Căn cứ Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, Sở Nông nghiệp & PTNT đã hướng dẫn các huyện xây dựng kế hoạch đề xuất danh mục các dự án mô hình khuyến nông thực hiện năm 2017. Tổng số mô hình, dự án khuyến nông năm 2017 là 31 mô hình, dự án. Trong đó có 17 mô hình, dự án mới, 14 mô hình, dự án chuyển tiếp, các mô hình, dự án tập trung vào các lĩnh vực: 9 mô hình, dự án cây lương thực; 15 mô hình, dự án cây ăn quả; 02 mô hình, dự án chăn nuôi, thủy sản; 5 mô hình, dự án khác.

(Có bảng danh mục các mô hình, dự án năm 2017 kèm theo).

PHẦN III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đối với UBND tỉnh:

+ Đề nghị UBND tỉnh sớm phê duyệt Danh mục dự án khuyến nông thực hiện năm 2017 để các đơn vị hoàn thiện hồ sơ dự án, triển khai đảm bảo tiến độ.

- Đối với UBND các huyện, thành phố cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động khuyến nông trên địa bàn phụ trách, đồng thời phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và PTNT để quản lý tốt công tác khuyến nông.

+ Chủ động sử dụng lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện hỗ trợ người dân tại vùng triển khai dự án từ 2 - 3 vụ để người dân làm quen với phương thức sản xuất mới, áp dụng TBKT vào sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế và phát triển bền vững tại địa phương.

+ Chủ động giao các phòng, trạm trực thuộc xây dựng phương án liên kết bao tiêu sản phẩm cho người dân.

- Đối với các đơn vị, tổ chức chủ trì dự án:

+ Tiếp tục tuyên truyền vận động người dân áp dụng tiến bộ KHKT vào sản xuất, duy trì và phát triển nhân rộng các dự án đã thực hiện đạt kết quả tốt. Sử dụng lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện hỗ trợ người dân tại vùng triển khai dự án từ 2 - 3 vụ để người dân làm quen với phương thức sản xuất mới, áp dụng TBKT vào sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế và phát triển bền vững tại địa phương.

+ Làm tốt công tác chọn hộ trong triển khai dự án, các hộ phải cam kết thực hiện đúng quy trình kỹ thuật và theo hướng dẫn của cán bộ khuyến nông, sau khi kết

thúc mô hình phải tự đầu tư để duy trì và mở rộng mô hình trong những năm tiếp theo.

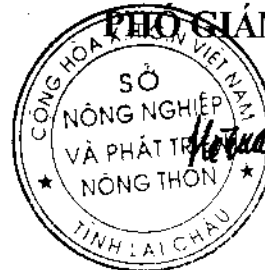
Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện mô hình dự án khuyến nông năm 2016, xây dựng kế hoạch thực hiện các mô hình, dự án khuyến nông năm 2017 của Sở Nông nghiệp và PTNT./. 

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Lưu VP, KHTC, KN. 

KT. GIÁM ĐỐC

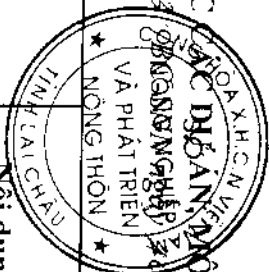
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hà Quang Huy

Biểu: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN MÔ HÌNH KHUYẾN NÔNG CHUYÊN TIẾP

(Kèm theo Báo cáo số 11.12.3/2016/ĐK-N&PTNT và Phát triển và Phát triển NÔNG THÔN tháng 1/2016 của Sở Nông nghiệp & PTNT)



TT	Tên mô hình dự án	Mục tiêu	Nội dung	Giải pháp thực hiện	Quy mô	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Kinh phí năm 2017 (triệu đồng)	Nguồn kinh phí
I Trung tâm Khuyến nông									
1	Dự án thâm canh cây ăn quả ôn đới xã Giang Ma huyện Tam Đường (chăm sóc năm thứ 2)	Xây dựng mô hình thâm canh cây ăn quả ôn đới với diện tích tập trung, nhằm giới thiệu cho người dân đến tham quan, học tập, nâng cao thu nhập, hình thành vùng sản xuất cây ăn quả ôn đới cung cấp sản phẩm cho thị trường trong và ngoài tỉnh..	Hỗ trợ 100% vật tư, phân bón, TBVTV và công tác khuyến nông	- Tăng cường công tác chỉ kỹ thuật đào, kiểm tra, giám sát. - Phối hợp UBND các xã hướng dẫn người dân chăm sóc phòng trừ sâu bệnh	2 ha	Xã Giang Ma	Năm 2016-2017	19.151	Ngân sách tỉnh
2	Dự án Thâm canh cây cam tại Tam Đường giai đoạn 2015-2017 (chăm sóc năm thứ 3)	Nâng cao năng suất, chất lượng vườn cam, giúp người nông dân sản xuất có hiệu quả, góp phần nâng cao thu nhập, từng bước xóa đói giảm nghèo. Kết thúc dự án, người nông dân nắm bắt được các kỹ thuật trồng thâm canh, từ đó nâng cao hiệu quả sản xuất, tham quan học tập và nhân rộng	Hỗ trợ 100% vật tư, phân bón, TBVTV và công tác khuyến nông	- Tuyên truyền hướng dẫn các hộ nông dân các biện pháp chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại -Hướng dẫn người dân tỉa cành, tạo tán vườn cam	7,34 ha	Xã Bản Hòn - Huyện Tam Đường	Năm 2015-2017	101.472	Ngân sách tỉnh
3	Dự án xây dựng mô hình phát triển cây Bơ tại các huyện Tân Uyên, Tam Đường và thành phố Lai Châu	Góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng, phát triển thành vùng sản xuất tập trung, nâng cao thu nhập cho người dân	Hỗ trợ 100% giống và công tác khuyến nông	- Tuyên truyền, vận động người dân đổi tưng phân bón, thuốc BVTV chăm sóc đảm bảo quy trình kỹ thuật - Phối hợp chính quyền địa phương tăng cường công tác kiểm tra, giám sát	75 ha	Tân Uyên, Tam Đường, thành phố	Năm 2016-2017	806.80	Quỹ BV và PTR

TT	Tên mô hình dự án	Mục tiêu	Nội dung	Giải pháp thực hiện	Quy mô	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Kinh phí năm 2017 (triệu đồng)	Nguồn kinh phí
4	Dự án phát triển cây ăn quả ôn đới vùng trung tâm huyện Tam Đường, xã Ma, Hồ Thầu, Nùng Nàng huyện Tam Đường (Năm thứ 3)	Phát triển cây ăn quả ôn đới thành vùng hàng hóa quy mô 37 ha tại huyện Tam Đường. Nâng cao thu nhập. Từng bước hướng tới cung cấp các sản phẩm cây ăn quả ôn đới phục vụ thị trường nội tỉnh và xuất bán sang các thị trường khác	Hỗ trợ 100% vật tư, phân bón, TBVTV và công tác khuyến nông	- Tiếp tục phối hợp với UBND 3 xã, chỉ đạo, hướng dẫn người dân các biện pháp chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại - Vận động người dân không thả rông gia súc, bảo vệ vườn cây	37 ha	Tam Đường	2015-2017	268.350	Quỹ BV và PTR
II	Huyện Tân Uyên							59.349	
5	Dự án xây dựng mô hình vườn nhãn ưu tú và ghép cải tạo (Năm thứ 2)	Nhằm cải tạo vườn nhãn, nâng cao hiệu quả vườn nhãn, góp phần nâng cao thu nhập cho nhân dân	Hỗ trợ công tác khuyến nông	Tiếp tục theo dõi đánh giá các chỉ tiêu sinh trưởng, phát triển và chất lượng của vườn cây	2,5 ha	Thị trấn Tân Uyên	Năm 2016-2017	4.103	Ngân sách huyện
6	Dự án xây dựng mô hình chăn nuôi bò sinh sản huyện Tân Uyên (Năm thứ 2)	Nhằm xây dựng mô hình chăn nuôi bò chất lượng,	Hỗ trợ thụ tinh nhân tạo và công tác khuyến nông	- Tập trung chăm sóc, phòng trừ dịch, bệnh - Theo dõi, quản lý đàn bò giống Áp dụng biện pháp thụ tinh nhân tạo cho đàn bò giống	15 con	Bản Phiêng Áng xã Nậm Cắn	Năm 2016-2017	49.864	Ngân sách huyện
7	Mô hình trồng bơ tập trung tại xã Trung đồng (Năm thứ 2)	Góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng, phát triển thành vùng sản xuất tập trung hàng hóa, nâng cao thu nhập cho người dân	Hỗ trợ công tác khuyến nông	- Tiếp tục chỉ đạo các hộ dân chăm sóc theo quy trình, kỹ thuật - Theo dõi tình hình sinh trưởng và phát triển của vườn cây	2,6 ha	Xã Trung Đồng	Năm 2016-2017	5.382	Quỹ BV và PTR
III	Huyện Nậm Nhùn							1.792.485	



TT	Tên mô hình dự án	Mục tiêu	Giải pháp thực hiện	Quy mô	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Kinh phí năm 2017 (triệu đồng)	Nguồn kinh phí
8	Dự án trồng, thâm canh cây cam tại xã Lê Lợi (tiếp chi năm thứ 3)	Chuyển đổi giống cây trồng có giá trị kinh tế cao	- Tuyên truyền hướng dẫn các hộ nông dân các biện pháp chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại - Hướng dẫn người dân tía canh, tạo tán vườn cam	1 ha	Xã Lê Lợi	Giai đoạn 2015 - 2017	15.050	NS tỉnh
9	Mô hình trồng cây ăn quả tập trung trên địa bàn xã Lê Lợi, Mường mố huyện Nậm Nhùn (năm thứ 2)	Khai thác tiềm năng, lợi thế về khí hậu, đất đai tại huyện Nậm Nhùn, góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng, phát triển thành vùng sản xuất cây ăn quả tập trung hàng hóa, nâng cao thu nhập cho người dân	Tăng cường công tác chỉ đạo kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại nhân	15 ha	Xã Lê Lợi, Mường Mố	Năm 2016-2018	45.0	Quỹ BV và PTR
10	Dự án trồng nhãn tập trung trên địa bàn xã Mường Mố, huyện Nậm Nhùn (Năm thứ 2)	Khai thác tiềm năng, lợi thế về khí hậu, đất đai tại huyện Nậm Nhùn, góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng, phát triển thành vùng sản xuất cây ăn quả tập trung hàng hóa, nâng cao thu nhập cho người dân	- Vận động người dân tích cực tham gia thực hiện dự án - Phối hợp chính quyền địa phương chỉ đạo sát sao các hộ thực hiện nghiêm túc các biện pháp kỹ thuật	54.3	Xã Mường Mố	Năm 2017	1,732.435	Quỹ BV và PTR
IV	Huyện Sìn Hồ						141.00	
11	Dự án xây dựng mô hình trồng cây ăn quả ôn đới tại xã Xã Dè Phìn, huyện Sìn giai đoạn 2016-2018 (Năm thứ 2)	Khai thác tiềm năng, lợi thế đất đai, khí hậu, góp phần thúc đẩy du lịch sinh thái, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cải tạo vườn tạp, phát triển thành vùng sản xuất tập trung,..., nâng cao thu nhập người dân.	- Tăng cường công tác chỉ kỹ thuật đạo, kiểm tra, giám sát. - Phối hợp UBND các xã hướng dẫn người dân chăm sóc phòng trừ sâu bệnh	20 ha	Xã Xã Dè Phìn	Giai đoạn 2016-2018	141.0	Quỹ BV và PTR
V	Thành phố Lai Châu						106.030	

TT	Tên mô hình dự án	Mục tiêu	Nội dung	Giải pháp thực hiện	Quy mô	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Kinh phí năm 2017 (triệu đồng)	Nguồn kinh phí
12	Dự án xây dựng mô hình trồng, thâm canh cây ổi	Phát triển cây ăn quả thành vùng. Nâng cao thu nhập, góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng.	Nhà nước hỗ trợ 50% vật tư phân bón và công tác khuyến nông	Vận động người dân đổi ứng vật, tư, phân bón, chăm sóc đảm bảo quy trình kỹ thuật	1ha	San Thàng	Năm 2016-2017	7.164	NS thành phố
13	Dự án xây dựng mô hình trồng, thâm canh đào chín sớm, mận Tam Hoa tại Thành phố Lai Châu	Khai thác tiềm năng, lợi thế về khí hậu, đất đai tại thành phố Lai Châu, góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng, phát triển thành vùng sản xuất tập trung hàng hóa, nâng cao thu nhập cho người dân	Nhà nước hỗ trợ 50% vật tư phân bón và công tác khuyến nông	- Vận động người dân đổi ứng vật, tư, phân bón, chăm sóc đảm bảo quy trình kỹ thuật - Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại	10 ha	Xã Nậm Lòong	Giai đoạn 2016-2018	98.866	NS thành phố
VI	Huyện Tam Đường								
14	Dự án phát triển cây ăn quả ôn đới tại các xã Hồ Thầu, Nùng Nàng huyện Tam Đường 2016-2019	Khai thác tiềm năng thể mạnh, lợi thế khí hậu, đất đai, thời tiết khí hậu xã Nùng Nàng, Hồ Thầu huyện Tam Đường, góp phần chuyển dịch cơ cấu cây trồng, cải tạo vườn tạp phát triển vùng sản xuất tập trung, nâng cao thu nhập cho người dân.	Hỗ trợ 100% giống, phân bón, thuốc BVTV, công tác khuyến nông	- Tăng cường công tác chỉ kỹ thuật đạo, kiểm tra, giám sát. - Phối hợp UBND các xã hướng dẫn người dân chăm sóc phòng trừ sâu bệnh	20 ha	Xã Nùng Nàng, Hồ Thầu	2016-2019	806.228	Quỹ BV và PTR
	Tổng cộng							4.100.865	

Biểu: DANH MỤC VÀ NỘI DUNG DỰ ÁN, MÔ HÌNH KHUYẾN NÔNG MỚI 2017

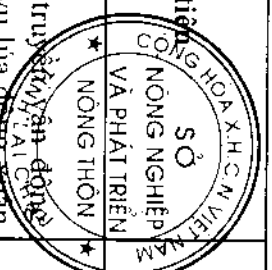
(Kèm theo Báo cáo số 14/XP-BCT-SN ngày 16 tháng 11 năm 2016 của Sở Nông nghiệp & PTNT)



TT	Tên mô hình dự án	Mục tiêu	Nội dung	Giải pháp thực hiện	Quy mô	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Kinh phí năm 2017 (triệu đồng)	Nguồn kinh phí
I Trung tâm Khuyến nông									
1	Dự án ghép cải tạo giống đào địa phương bằng giống đào chín sớm tại các xã Giang Ma, Hồ Thầu huyện Tam Đường	Góp phần hình thành vùng sản xuất cây ăn quả ôn đới tập trung, nâng cao thu nhập cho người dân	Hỗ trợ 100% mất ghép, vật tư, phân bón, TBVTV và công tác khuyến nông	- Tuyên truyền người dân lợi ích của việc ghép cải tạo - Khảo sát lựa chọn gốc ghép đảm bảo tiêu chuẩn - Thực hiện biện pháp ghép đảm bảo quy trình kỹ thuật	800 cây	Huyện Tam Đường	Năm 2017	168.116	NS tỉnh
2	Chuyên mục phòng sự trên truyền hình	Tuyên truyền quảng bá sản phẩm địa phương và hiệu quả từ các mô hình khuyến nông đến với người dân thông qua các chuyên mục phóng sự trên truyền hình. Tạo được thương hiệu cho các sản phẩm của vùng cũng như để từ đó người dân biết đến tham quan học tập và làm theo.	Hiệu quả, tiềm năng phát triển hình phát triển cây ăn quả ôn đới tại Lai Châu. Hiệu quả từ mô hình chăn nuôi bò tập trung. Hiệu quả, tiềm năng từ mô hình nuôi cá lồng trên lòng hồ chứa)	Phối hợp Đài phát thanh-truyền hình tỉnh, huyện xây dựng phóng sự và tuyên truyền	3 phòng sự	Tam Đường, Tân Uyên, Thanh Uyên	Năm 2017	25.185	NS tỉnh

TT	Tên mô hình dự án	Mục tiêu	Nội dung	Giải pháp thực hiện	Quy mô	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Kinh phí năm 2017 (triệu đồng)	Nguồn kinh phí
3	Điều chỉnh, hướng dẫn tài liệu khuyến nông	Biên soạn, chỉnh sửa tài liệu của dự án NORRD đã thực hiện tại tỉnh Điện Biên giai đoạn 2011-2015 và kết quả kiểm chứng tại Lai Châu để hoàn thiện xuất bản	Biên soạn chỉnh sửa, tài liệu; phát hành	Phối hợp các cơ quan chuyên môn của huyện để biên tập, chỉnh sửa	100 cuốn		Năm 2017	30	NS tỉnh
II	Huyện Mường Tè								
4	Dự án Trồng thí điểm cây sa nhân tím	Từng bước duy trì, phát triển giống sa nhân tím có giá trị	Hỗ trợ, 100% giống, vật tư phân bón, TBVTV và công tác khuyến nông	- Lựa chọn địa điểm trồng phù hợp với cây Sa Nhân - Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, theo dõi đánh giá tình hình sinh trưởng, phát triển	13,6 ha	Xã Ka Lăng, Mù Cà	Năm 2017 - 2019	626.45	NS tỉnh
III	Huyện Tam Đường								
5	Thử nghiệm mô hình ngô	Đánh giá mức độ phù hợp của biện pháp kỹ thuật canh tác ngô trong tài liệu của dự án NORRD đã thực hiện tại tỉnh Điện Biên giai đoạn 2011-2015	Hỗ trợ 100% giống, phân bón, thuốc BVTV, công tác khuyến nông	- Phối hợp với chính quyền địa phương, chỉ đạo, hướng dẫn người dân thực hiện nghiêm túc các biện pháp kỹ thuật - Đánh giá mức độ phù hợp của các biện pháp kỹ thuật	6 ha	Xã Hồ Thầu, xã Bàn Hòn	2017	81.996	NS tỉnh
IV	Huyện Tân Uyên								
								294.804	

TT	Tên mô hình dự án	Mục tiêu	Nội dung	Giải pháp thực hiện	Quy mô	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Kinh phí năm 2017 (triệu đồng)	Nguồn kinh phí
6	Dự án đưa lúa Đồng xuân lên vùng cao	- Từng bước tuyên truyền và chuyển đổi người dân SX tăng vụ lúa đồng xuân tới sản xuất hai vụ lúa đạt hiệu quả. Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật sản xuất cho người nông dân, góp phần tăng thu nhập trên 1 đơn vị diện tích, nâng cao hiệu quả kinh tế.	Hỗ trợ, 100% giống, vật tư phân bón, TBVTV và công tác khuyến nông	- Lựa chọn địa điểm chủ động nguồn nước tưới - Chọn các hộ dân nhiệt tình, mong muốn sản xuất lúa đồng xuân - Lựa chọn giống phù hợp	8 ha	Xã Hồ Mít	Từ tháng 01 - 5/2017	217.885	NS tỉnh
7	Mô hình thử nghiệm mô hình ngô	Đánh giá mức độ phù hợp của biện pháp kỹ thuật canh tác ngô trong tài liệu của dự án NORRD đã thực hiện tại tỉnh Điện Biên giai đoạn 2011-2015	Hỗ trợ, 100% giống, vật tư phân bón, TBVTV và công tác khuyến nông	- Phối hợp với chính quyền địa phương, chỉ đạo, hướng dẫn người dân thực hiện nghiêm túc các biện pháp kỹ thuật - Đánh giá mức độ phù hợp của các biện pháp kỹ thuật	3 ha	Xã Trung Đông	Năm 2017	76.919	
8	Thử nghiệm mô hình lúa	Đánh giá mức độ phù hợp của biện pháp kỹ thuật canh tác lúa trong tài liệu của dự án NORRD đã thực hiện tại tỉnh Điện Biên giai đoạn 2011-2015	Hỗ trợ, 100% giống, vật tư phân bón, TBVTV và công tác khuyến nông		3 ha	Xã Pắc Ta			
V	Huyện Nậm Nhùn							284.950	
9	Dự án tăng vụ lúa đồng xuân	- Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật canh tác lúa đồng xuân cho người nông dân trên địa bàn xã. Từng bước thay đổi tập quán sản xuất, giúp người nông dân sản xuất lúa có hiệu quả, góp phần nâng cao thu nhập, từng bước xóa đói giảm nghèo.	Hỗ trợ, 100% giống, vật tư phân bón, TBVTV và công tác khuyến nông	- Lựa chọn địa điểm chủ động nguồn nước tưới - Chọn các hộ dân nhiệt tình, mong muốn sản xuất lúa đồng xuân - Lựa chọn giống phù hợp	5,5 ha	Xã Trung Chải	11/2016 đến 06/2017	79.160	NS tỉnh



TT	Tên mô hình dự án	Mục tiêu	Nội dung	Giải pháp thực hiện	Quy mô	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Kinh phí năm 2017 (triệu đồng)	Nguồn kinh phí
10	Dự án nuôi cá lồng trên lòng hồ thủy điện Lai Châu	Góp phần giải quyết việc làm do thiếu đất sản xuất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, đa dạng hóa sản xuất, đa dạng hóa các hình thức nuôi thủy sản, tạo ra sản phẩm hàng hóa, tăng thu nhập đối với các hộ tái định cư	Hỗ trợ 15 triệu/Lồng. 100% thuốc phòng, trị bệnh cho cá, tham quan học tập kinh nghiệm và công tác khuyến nông	- Lựa chọn các hộ có đủ điều kiện về vốn, lao động để tham gia mô hình - Lựa chọn đối tượng nuôi phù hợp	8 lồng	Xã Mường Mò	Năm 2017	205.790	NS tỉnh
VI	Huyện Sìn Hồ							261.00	
11	Mô hình sản xuất bắp cải an toàn	- Phát triển sản xuất rau tập trung, từng bước quy hoạch thành vùng sản xuất rau sạch cung cấp cho thị trường trong và ngoài huyện.	Hỗ trợ, 100% giống, vật tư phân bón, TBVTV và công tác khuyến nông	- Lựa chọn địa điểm có đủ nguồn nước tưới, chọn hộ nhiệt tình muốn được tham gia mô hình - Chỉ đạo các hộ áp dụng chặt chẽ quy trình sản xuất rau an toàn	2 ha	Thị trấn Sìn Hồ	Từ tháng 10 năm 2016 đến tháng 2 năm 2017	91.00	NS tỉnh
12	Dự án tăng vụ lúa đông xuân lên vùng cao	- Từng bước thay đổi tập quán sản xuất, giúp người nông dân sản xuất lúa có hiệu quả, góp phần nâng cao thu nhập, từng bước xóa đói giảm nghèo.	Hỗ trợ, 100% giống, vật tư, phân bón, TBVTV và công tác khuyến nông	- Lựa chọn địa điểm chủ động nguồn nước tưới - Chọn các hộ dân nhiệt tình, mong muốn sản xuất lúa đông xuân - Lựa chọn giống phù hợp	10 ha	Xã Tà Ngáo, Pusa mcap	Năm 2017	170.00	NS tỉnh
VII	Huyện Than Uyên							260.434	

TT	Tên mô hình dự án	Mục tiêu	Nội dung	Giải pháp thực hiện	Quy mô	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Kinh phí năm 2017 (triệu đồng)	Nguồn kinh phí
13	Dự án thâm canh ngô tăng vụ (trên vùng đất bán ngập)	Khai thác tiềm năng, thế mạnh của đất đai, nhân lực, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân. Nâng cao hệ số sử dụng đất, nâng cao thu nhập cho người dân.	Hỗ trợ 100% giống, phân bón, thuốc BVTV và công tác khuyến nông	- Lựa chọn thời vụ gieo trồng hợp lý - Lựa chọn giống ngô ngắn ngày, năng suất cao - Phối hợp chính quyền địa phương chỉ đạo người dân gieo trồng tập trung, chăm sóc đảm bảo quy trình kỹ thuật - Phối hợp với chính quyền địa phương, hướng dẫn người dân thực hiện nghiêm túc các biện pháp kỹ thuật	20 ha	Xã Mường Mít	Năm 2017	191.542	NS tỉnh
14	Thử nghiệm mô hình lúa	Đánh giá mức độ phù hợp của biện pháp kỹ thuật canh tác lúa trong tài liệu của dự án NORRD đã thực hiện tại tỉnh Điện Biên giai đoạn 2011-2015	Hỗ trợ 100% giống, vật tư, phân bón, TBVTV và công tác khuyến nông	- Đánh giá mức độ phù hợp của các biện pháp kỹ thuật	6 ha	Xã Phúc Thán, xã Mường Cang	Năm 2017	68.892	NS tỉnh
VIII	Huyện Phong Thổ							985.000	
15	Trồng cây ăn quả Đào, Lê tại xã Lả Nhì Thàng	Từng bước chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, cây ăn quả từ các loại cây ăn quả có năng suất thấp, sang các loại cây ăn quả có giá trị kinh tế cao, đáp ứng được nhu cầu của thị trường. Cải tạo vườn tạp, chuyển đổi nương rẫy có giá trị sản xuất thấp, kém hiệu quả. Phát huy lợi thế về đất đai, khí hậu, lao động và thị trường, tại vùng triển khai dự án. Góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân	Hỗ trợ 100% giống, vật tư, phân bón, TBVTV và công tác khuyến nông	- Lựa chọn các khu vực có điều kiện thời tiết, khí hậu phù hợp phát triển cây ăn quả để thực hiện - Phối hợp chính quyền địa phương chỉ đạo, hướng dẫn người dân thực hiện đảm bảo quy trình kỹ thuật	15 ha	Lả Nhì Thàng	Năm 2017	750	NS tỉnh

TT	Tên mô hình dự án	Mục tiêu	Nội dung	Giải pháp thực hiện	Quy mô	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Kinh phí năm 2017 (triệu đồng)	Nguồn kinh phí
16	Dự án Ghép cải tạo đào, lê	- Triển khai thực hiện thành công mô hình Ghép cải tạo đào lê tại xã Mỏ Sẻ San. Cải tạo, nâng cao chất lượng các loại đào, lê có năng suất thấp, chất lượng không cao hiện đang được trồng phổ biến tại địa phương.	Hỗ trợ 100% giống, vật tư, phân bón, TBVTV và công tác khuyến nông	- Tuyên truyền người dân lợi ích của việc ghép cải tạo - Khảo sát lựa chọn góc ghép đảm bảo tiêu chuẩn kỹ - Thực hiện biện pháp ghép đảm bảo quy trình kỹ thuật	800 cây	Xã Mỏ Sẻ San	Năm 2017	235	NS tỉnh
IX	Thành phố Lai Châu							89.700	
17	Dự án sản xuất tăng vụ lúa đông xuân	Thông qua mô hình từng bước nhân rộng diện tích sản xuất tăng vụ lúa Đông xuân, dần đưa vụ đông xuân trở thành vụ chính trong năm nhằm nâng cao sản lượng, năng suất, tăng thu nhập cải thiện đời sống nhân dân.	Nhà nước hỗ trợ 100% về giống và 50% vật tư phân bón, thuốc BVTV và công tác khuyến nông	- Lựa chọn địa điểm chủ động nguồn nước tưới - Chọn các hộ dân nhiệt tình có đủ điều kiện đất đai, vốn đối ứng, lao động để thực hiện - Lựa chọn giống phù hợp	10 ha	Xã Năm Loông, P. Quyết Tiến	Năm 2017	89.7	NS tỉnh
	Tổng cộng							3,107.635	